

Bản án số: 06/2023/HS-ST
Ngày 08 - 3 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN LẠC, TỈNH HÒA BÌNH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Trần Văn Mạnh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Văn Luận và bà Bùi Thị Liên.

- **Thư ký phiên toà:** Bà Bùi Thị Hảo - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Lạc.

- **Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tân Lạc tham gia phiên toà:** Ông Đinh Mạnh Cơ - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Lạc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 07/2023/TLST-HS ngày 15 tháng 02 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2023/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 02 năm 2023 đối với bị cáo:

Bùi Văn T (Tên gọi khác: Không), sinh ngày 01/01/1975 tại Tân Lạc - Hòa Bình; nơi cư trú: Khu Ch, thị trấn M, huyện T, tỉnh Hòa Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Mường; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn U và bà Vũ Thị H (Đã chết); có vợ là Bùi Thị Mỹ L (Đã ly hôn) và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa có tiền án, tiền sự. Bị tạm giữ ngày 31/10/2022 và chuyển tạm giam từ ngày 09/11/2022 cho đến nay. Có mặt.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Anh Phan Văn Nh, sinh năm 1979; nơi cư trú: Khu Th, thị trấn M, huyện T, tỉnh Hòa Bình. Vắng mặt, không lý do.

Anh Bùi Đức T1, sinh năm 1994; đăng ký thường trú: Xóm Ch, xã M, huyện T, tỉnh Hòa Bình. (Hiện đang chấp hành Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ cai nghiện bắt buộc số 09/QĐ-TA ngày 13/12/2022 của Tòa án nhân dân huyện Tân Lạc tại Cơ sở cai nghiện ma túy số II; địa chỉ: Phố Lóc Mới, thị trấn Vụ Bản, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình). Vắng mặt, có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ sáng ngày 31/10/2022, Bùi Văn T đi xe Buýt từ khu vực thị trấn Xuân Mai, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội về bến xe Trung tâm thành phố Hòa Bình. Khi về đến bến xe Trung tâm thành phố Hòa Bình, T xuống xe thì gặp một người đàn ông chạy xe ôm đến hỏi T có đi đâu không thì ông ấy chở đi. Người đàn ông đó có đặc điểm khoảng 50 tuổi, cao khoảng 1m65, đội mũ bảo hiểm và đeo khẩu trang màu đen, đi xe Honda Wave, màu xanh. T hỏi người đàn ông là nghe nói ở quanh khu vực bến xe có người bán lẻ ma túy, anh có biết không. Người đàn ông đó hỏi lại “Muốn lấy bao nhiêu, tôi lấy cho”. T bảo lấy giúp tôi 200.000 (*Hai trăm nghìn*) đồng trắng (Heroine). Người đàn ông đồng ý và bảo T đi sang bên đường đối diện bến xe, đứng đợi ở chỗ vắng người. Sau đó, người đàn ông điều khiển xe mô tô đi về hướng Hòa Bình - Hà Nội. Khoảng 15 phút sau, người đàn ông trên quay lại và đưa T một gói giấy màu trắng có dòng kẻ. T mở gói giấy ra kiểm tra, thấy bên trong là ma túy loại Heroine và T đã trả số tiền 200.000 (*Hai trăm nghìn*) đồng cho người đàn ông. Sau đó, T cất gói ma túy vào trong túi áo khoác bên trái của mình đang mặc và bắt xe Buýt từ thành phố Hòa Bình về nhà anh Bùi Văn Q tại khu MK, thị trấn M, huyện T, tỉnh Hòa Bình để ăn cơm trưa. Trên đường về nhà anh Q, T có dừng lại dọc đường để sử dụng một ít ma túy vừa mua được. Khi về đến nhà anh Q, T không thấy có ai ở nhà nhưng T vẫn vào ngồi chơi tại nhà anh Q. Đến khoảng gần 11 giờ cùng ngày, T nhận được cuộc điện thoại từ số thuê bao 03561136XX của Phan Văn Nh hỏi T có Heroine không, bán cho Nh một ít. T đồng ý bán ma túy cho Nh và hẹn Nh đến nhà anh Q. Sau đó, Nh đã rủ Bùi Đức T1 là người nghiện chất ma túy đi cùng. Nh đưa cho T1 cầm số tiền 200.000 (*Hai trăm nghìn*) đồng của mình, rồi điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 28H1-650.XX chở T1 đến nhà anh Q tìm gặp T. Khi gặp T, T1 là người trực tiếp trao đổi mua ma túy với T tại cổng nhà anh Q, còn Nh đứng cách chỗ T và T1 khoảng 05 đến 07 mét. Sau khi trao đổi mua bán ma túy xong, T đi vào trong nhà anh Q chia số ma túy vừa mua được buổi sáng ra thành 02 gói nhỏ, được gói bằng giấy màu trắng có dòng kẻ. T đem ra bán 01 gói cho T1 với giá 200.000 (*Hai trăm nghìn*) đồng. Gói ma túy còn lại, T cất giấu trong người nhằm mục đích khi nào có ai muốn mua sẽ bán kiếm lời, để có tiền tiếp tục mua ma túy sử dụng.

Sau khi mua được ma túy, Phan Văn Nh điều khiển xe mô tô chở Bùi Đức T1 đi về. Trên đường về đến khu MC, thị trấn M, huyện T, Nh và T1 gặp tổ công tác của Công an huyện Tân Lạc ra tín hiệu dừng xe mô tô để kiểm tra. Quá trình kiểm tra, tổ công tác phát hiện T1 đang cầm ở tay trái 01 gói giấy màu trắng có dòng kẻ, bên trong chứa chất bột nghi là ma túy. T1 và Nh khai nhận đây là gói ma túy, loại Heroine, vừa mua được của Bùi Văn T tại khu MK, thị trấn M, huyện T, tỉnh Hòa Bình.

Trên cơ sở lời khai của Phan Văn Nh và Bùi Đức T1 cùng các tài liệu, chứng cứ thu thập được. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Lạc đã ra Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Bùi Văn T. Quá trình thi hành Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp, Bùi Văn T đã khai nhận toàn bộ hành

vi của mình đã bán trái phép chất ma túy cho Bùi Đức T1. Đồng thời, T tự giác giao nộp 01 gói ma túy, loại Heroine mà T đang cất giấu trong người, cùng số tiền 200.000 (*Hai trăm nghìn*) đồng là tiền mà T vừa bán ma túy cho Bùi Đức T1.

Tại bản kết luận giám định số 315/KL-KTHS, ngày 07/11/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình kết luận: Chất bột trong gói giấy trong phong bì niêm phong một mặt có ghi “Vật chứng thu giữ của Bùi Đức T1, sinh ngày 09/6/1994, nơi thường trú: Xóm Ch, xã M, huyện T, tỉnh Hòa Bình cùng người khác có hành vi phạm tội về ma túy - Phát hiện ngày 31/10/2022 tại đoạn đường liên khu thuộc khu MC, thị trấn M, huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình” gửi giám định có khối lượng 0,05g (*Không thấy không năm gam*), là ma túy, loại Heroine.

Tại bản kết luận giám định số 316/KL-KTHS, ngày 07/11/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình kết luận: Chất bột màu trắng trong gói giấy trong phong bì niêm phong một mặt có ghi “Vật chứng thu giữ vụ: Bùi Văn T, sinh năm 1975, nơi thường trú: Khu Ch, thị trấn M, huyện T, tỉnh Hòa Bình. Có hành vi phạm tội về ma túy - Phát hiện khi thi hành Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp ngày 31/10/2022” gửi giám định có khối lượng 0,03g (*Không thấy không ba gam*), là ma túy, loại Heroine.

Tại bản cáo trạng số 08/CT-VKS ngày 14/02/2023, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tân Lạc đã truy tố Bùi Văn T về tội mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

* Tại phiên tòa, bị cáo Bùi Văn T một lần nữa khai nhận toàn bộ hành vi của mình đã mua bán trái phép chất ma túy như cáo trạng của Viện Kiểm sát đã truy tố. Bị cáo nhất trí với nội dung cáo trạng, không kêu oan.

* Đối với những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là Bùi Đức T1 và Phan Văn Nh vắng mặt tại phiên tòa. Lời khai của anh T1 và anh Nh có trong giai đoạn điều tra phù hợp với lời khai của bị cáo, các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và đã được xem xét công khai tại phiên tòa.

* Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tân Lạc thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử vẫn giữ nguyên quyết định truy tố về tội danh và điều luật áp dụng. Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Căn cứ khoản 1 Điều 251; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Bùi Văn T phạm tội mua bán trái phép chất ma túy; xử phạt bị cáo từ 24 (Hai mươi bốn) đến 30 (Ba mươi) tháng tù.

- Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung tiền đối với bị cáo.

- Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

+ Tịch thu toàn bộ khối lượng Heroine thu được của bị cáo Bùi Văn T còn lại sau khi giám định, đã được niêm phong trong một phong bì của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình để tiêu hủy.

+ Tịch thu toàn bộ khối lượng Heroine thu được của Bùi Đức T1 còn lại sau khi giám định, đã được niêm phong trong một phong bì của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình để tiêu hủy.

+ Tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước số tiền 200.000 (*Hai trăm nghìn*) đồng của bị cáo Bùi Văn T do bán trái phép chất ma túy mà có.

+ Tịch thu, phát mại, sung vào ngân sách nhà nước một điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG, đã qua sử dụng của bị cáo Bùi Văn T.

+ Trả lại cho bị cáo Bùi Văn T một căn cước công dân mang tên Bùi Văn T.

+ Trả lại cho anh Phan Văn Nh một điện thoại di động nhãn hiệu Masstel, đã qua sử dụng.

- Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

* Các ý kiến tranh luận: Bị cáo Bùi Văn Tuấn không có ý kiến tranh luận.

* *Lời nói sau cùng của bị cáo:* Bị cáo đã mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, bị cáo rất hối hận. Bị cáo hứa sẽ không bao giờ tái phạm. Bị cáo xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất, để bị cáo sớm được trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các chứng cứ và tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa và các quy định của pháp luật. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Các chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện Kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập là hợp pháp. Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện Kiểm sát và những người có thẩm quyền tiến hành tố tụng.

[2] Về chứng cứ kết tội bị cáo: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Lạc thu thập hợp pháp gồm: Biên bản giữ người trong trường hợp khẩn cấp ngày 31/10/2022 đối với Bùi Văn T; vật chứng thu được của bị cáo Bùi Văn T gồm: Một gói giấy màu trắng có dòng kẻ, bên trong có chứa các chất bột màu trắng mà bị cáo khai là ma túy, loại Heroine; Hai tờ tiền do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam phát hành, mệnh giá 100.000 (*Một trăm nghìn*) đồng mà bị cáo khai do bán ma túy cho Bùi Đức T1 mà có; một điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG mà bị cáo khai đã dùng liên lạc bán ma túy. Vật chứng thu được của Phan Văn Nh là một điện thoại di động nhãn hiệu Masstel mà Phan Văn Nh khai đã liên lạc mua ma túy với bị cáo T. Vật chứng thu được của Bùi Đức T1 là một gói giấy màu trắng có dòng kẻ, bên trong có chứa chất bột

màu trắng mà Bùi Đức T1 khai là ma túy mua của bị cáo T. Kết luận giám định số 315 và 316/KL-KTHS, ngày 07/11/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình; các biên bản ghi lời khai của những người tham gia tố tụng, biên bản hỏi cung bị can trong quá trình điều tra, truy tố và lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa.

Xét thấy lời khai của bị cáo Bùi Văn T trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử phù hợp với biên bản giữ người trong trường hợp khẩn cấp, phù hợp với lời khai của Phan Văn Nh là người trực tiếp điện thoại liên lạc mua ma túy với bị cáo và phù hợp với lời khai của Bùi Đức T1 là người trực tiếp mua ma túy của bị cáo. Được chứng minh bằng vật chứng thu được, các kết luận giám định chất ma túy cùng toàn bộ các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án và đã được xem xét tại phiên tòa. Như vậy, đã có đủ cơ sở khẳng định: Vào khoảng hơn 11 giờ ngày 31/10/2022, tại khu MK, thị trấn M, huyện T, tỉnh Hòa Bình, bị cáo Bùi Văn T đã bán cho Bùi Đức T1 một gói Heroine có khối lượng 0,05g (*Không thấy không năm gam*), với giá 200.000 (*Hai trăm nghìn*) đồng. Ngoài ra, khi thi hành Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Lạc đã phát hiện và tạm giữ của bị cáo Bùi Văn T một gói Heroine có khối lượng 0,03g (*Không thấy không ba gam*) mà bị cáo khai nếu có ai mua sẽ bán kiếm lời, để có tiền tiếp tục mua ma túy sử dụng.

Bị cáo Bùi Văn T là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Hành vi của bị cáo mua bán trái phép chất ma túy nêu trên là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Hành vi mua bán trái phép chất ma túy mà bị cáo đã thực hiện có đầy đủ các yếu tố cấu thành tội mua bán trái phép chất ma túy. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Bản cáo trạng và luận tội của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tân Lạc đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng. Bị cáo nhận thức rõ ma túy là hiểm họa của toàn thể nhân loại, là tệ nạn xã hội mà Đảng và Nhà nước ta đã và đang ra sức đấu tranh, cấm mua bán, tàng trữ, sử dụng, nhằm loại bỏ nó ra khỏi đời sống xã hội. Nhưng do nghiện ma túy, nên bị cáo vẫn cố tình mua bán trái phép chất ma túy để nhằm mục đích kiếm lời và sử dụng cho bản thân. Hành vi đó nếu không kịp thời ngăn chặn sẽ gây hậu quả xấu trong việc gieo rắc tệ nạn nghiện hút ma túy trong xã hội nói chung và tại huyện Tân Lạc nói riêng. Đồng thời, sẽ là trở lực đối với chủ trương đấu tranh phòng, chống ma túy của Đảng và Nhà nước ta.

[4] Về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải - Đó là tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, nhân thân và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, cần thiết

phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội với một thời gian tương xứng, đủ để cải tạo giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt, có ích cho xã hội và phòng ngừa chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo là người nghiện chất ma túy và bản thân không có tài sản gì có giá trị cao, nên đại diện Viện Kiểm sát đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung tiền đối với bị cáo là có căn cứ.

[7] Đối với người đàn ông mà bị cáo khai đã đi mua ma túy cho bị cáo: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa không xác định được tên và địa chỉ của người này, nên không xem xét xử lý trong vụ án. Khi nào cơ quan điều tra làm rõ được sẽ xem xét, xử lý sau.

[8] Đối với Phan Văn Nh là người đã chở Bùi Đức T1 đi mua một gói Heroine có khối lượng 0,05g (*Không thấy không nắm gam*) của bị cáo Bùi Văn T để sử dụng cho bản thân. Hành vi đó của Phan Văn Nh và Bùi Đức T1 chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm. Ngày 27/01/2023, Phan Văn Nh đã bị Công an huyện Tân Lạc xử phạt vi phạm hành chính 2.000.000 (*Hai triệu*) đồng; Ngày 13/12/2022, Bùi Đức T1 đã bị Tòa án nhân dân huyện Tân Lạc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời gian 20 tháng. Vì vậy, không xem xét xử lý.

[9] Xử lý vật chứng của vụ án:

Đối với một phong bì được Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình niêm phong chất ma túy thu được của bị cáo Bùi Văn T còn lại sau khi đã giám định và một phong bì niêm phong chất ma túy thu được của Bùi Đức T1 còn lại sau khi đã giám định. Xét đây là chất mà Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành, nên phải tịch thu để tiêu hủy.

Đối với số tiền 200.000 (*Hai trăm nghìn*) đồng thu được của bị cáo Bùi Văn T. Xét đây là số tiền do bán trái phép chất ma túy mà có, nên phải tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG của bị cáo Bùi Văn T. Xét chiếc điện thoại này đã được bị cáo sử dụng để liên lạc bán trái phép chất ma túy, nên phải tịch thu, phát mại, sung vào ngân sách nhà nước.

Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel của Phan Văn Nh. Phan Văn Nh đã sử dụng chiếc điện thoại này liên lạc với bị cáo để mua ma túy sử dụng. Tuy nhiên, hành vi của anh Nh chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm và đã bị Công an huyện Tân Lạc xử phạt hành chính. Xét chiếc điện thoại trên không phải là công cụ dùng vào việc phạm tội, nên trả lại cho anh Nh.

Đối với căn cước công dân mang tên Bùi Văn T. Xét căn cước công dân không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, nên trả lại cho bị cáo.

Đối xe mô tô biển kiểm soát 28H1-650.XX của Bùi Đức T1 mà Phan Văn Nh đã sử dụng làm phương tiện chở Bùi Đức T1 đi mua ma túy để sử dụng. Hành vi của anh T1 chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm, đã bị Tòa án nhân dân huyện Tân Lạc áp dụng biện pháp xử lý hành chính. Xét chiếc xe mô tô trên không phải

là phương tiện dùng vào việc phạm tội. Mặt khác, trong quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe mô tô này cho anh T1 là đúng quy định của pháp luật, nên không xem xét xử lý.

[10] Về án phí: Bị cáo là người bị kết án, nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt: Căn cứ khoản 1 Điều 251; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Bùi Văn T phạm tội mua bán trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Bùi Văn T 24 (Hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ (Ngày 31/10/2022).

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a, b khoản 2 và điểm a, b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy toàn bộ khối lượng Heroine thu được của bị cáo Bùi Văn T còn lại sau khi giám định, đã được niêm phong trong một phong bì của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình. Trên phong bì ghi “Mẫu vật còn lại sau khi giám định. Vụ Bùi Văn T, sinh năm 1975 - Có hành vi phạm tội về ma túy, xảy ra ngày 31/10/2022 tại thị trấn M, huyện T, tỉnh Hòa Bình”. Mép dán có dấu niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình và chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong là Lê Quang H, Đỗ Thành C.

Tịch thu tiêu hủy toàn bộ khối lượng Heroine thu được của Bùi Đức T1 còn lại sau khi giám định, đã được niêm phong trong một phong bì của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình. Trên phong bì ghi “Mẫu vật còn lại sau khi giám định. Vụ Bùi Đức T1 và Phan Văn Nh - Có hành vi phạm tội về ma túy, xảy ra ngày 31/10/2022 tại thị trấn M, huyện T, tỉnh Hòa Bình”. Mép dán có dấu niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình và chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong là Nguyễn Tùng L, Đỗ Thành C.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 200.000 (*Hai trăm nghìn*) đồng của bị cáo Bùi Văn T do bán trái phép chất ma túy mà có. (Số tiền này được niêm phong trong một phong bì, mặt trước phong bì ghi số tiền 200.000 đồng, tiền vật chứng thu giữ của Bùi Văn T, sinh năm 1975; thường trú: Khu Ch, thị trấn M - Tân Lạc - Hòa Bình).

Tịch thu, phát mại, sung vào ngân sách nhà nước một điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG, mặt lưng màu xanh, đã qua sử dụng của bị cáo Bùi Văn T.

Trả lại cho bị cáo Bùi Văn T một căn cước công dân số 017075009962 mang tên Bùi Văn T, do Cục Cảnh sát QLHC về TTXH cấp ngày 25/8/2021.

Trả lại cho anh Phan Văn Nh một điện thoại di động nhãn hiệu Masstel, màu đen, đã qua sử dụng.

(Các tang vật nêu trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Lạc theo biên bản giao nhận vật chứng số 12/BB-THA, ngày 01/3/2023 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Lạc và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Lạc).

3. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Bùi Văn T phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình để xin xét xử phúc thẩm. Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo cùng thời hạn, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND tỉnh Hòa Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Hòa Bình;
- Phòng hồ sơ CA tỉnh Hòa Bình;
- VKSND huyện Tân Lạc;
- CQĐT Công an huyện Tân Lạc;
- Cơ quan THA hình sự;
- Chi cục THA dân sự;
- Bị cáo;
- Người có QLVN liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(Đã ký)

Trần Văn Mạnh